

Bản án số: 140/2026/HS-ST
Ngày: 17-6-2026

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong

Các Hôi thâm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Kim Xuyên
2. Bà Huỳnh Thị Thùy Dương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thi Thục Quỳnh – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 15 Thành Phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hải Dương - Kiểm sát viên.**

Ngày 17 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 15 - Thành Phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 109/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2026/QĐXXST-HS ngày 05/5/2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2026/HSST-QĐ ngày 19/5/2026 đối với bị cáo:

Phạm Thanh S, sinh ngày 24 tháng 3 năm 1986, tại tỉnh Bình Dương. CCCD số: 074086000896; Nơi ĐKKHKT: số D đường B, tổ I, khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đình T (đã chết) và bà Tạ Thị H, bị cáo đã ly hôn vợ, có 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 01/8/2025 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn T1 – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Nguyễn T1 – Đoàn Luật sư Thành phố H.

- *Bị hại*: Cháu Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 31/8/2012; địa chỉ thường trú: Ấp A, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã H, tỉnh Cà Mau); hiện đang cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở Cai nghiện ma túy T2, ấp C, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lê Mỹ N1, sinh năm 1986; địa chỉ thường trú: 114b đường B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1969; địa chỉ: 114b đường B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bà Tạ Thị H, sinh năm 1955, địa chỉ: G đường T, KDC C, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 30/7/2025, Phạm Thanh S điều khiển xe mô tô đi làm về ngang qua khu vực chợ C thuộc phường T, Thành phố Hồ Chí Minh thì gặp Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 31/8/2012 (lúc này được 12 tuổi, 10 tháng, 29 ngày) đang đi bộ một mình. S tiếp cận hỏi chuyện thì N nói đang bỏ nhà đi lang thang và cần tiền tiêu xài. Lúc này, S nảy sinh ý định quan hệ tình dục với N nên hỏi N có đi khách không, với giá bao nhiêu, N đồng ý với giá 300.000 đồng. Sau đó, S điều khiển xe chở N về nhà S tại số D, đường B, khu phố A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh rồi dẫn N vào phòng ngủ để quan hệ tình dục khoảng 05 phút thì xuất tinh xuống nền nhà, bên cạnh tủ gỗ cạnh giường ngủ. Đến khoảng 17 giờ 48 phút cùng ngày, S chở N ra lại khu vực chợ C nhưng chỉ đưa cho N số tiền 30.000 đồng nên N nhờ người dân dẫn đến báo Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 31/7/2025, Công an phường T chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H để giải quyết theo thẩm quyền.

Theo Kết luận giám định số 2475/KL-KTHS ngày 05/9/2025 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận:

Dấu vết nghi tinh dịch thu tại hiện trường (vị trí tủ gần giường nằm trong phòng ngủ của nhà số D, đường B, khu phố A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) được niêm phong gửi đến giám định có tinh trùng người. Phân tích ADN từ mẫu tinh trùng người này được kiểu gen nam giới trùng với kiểu gen của Phạm Thanh S.

Mẫu nghi lông, tóc thu tại hiện trường (trong căn phòng ngủ của nhà số D đường B, khu phố A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) được niêm phong gửi đến giám định là lông, tóc người. Không phân tích được kiểu gen vì không có gốc và tế bào bao gốc tóc nên không truy nguyên được cá thể.

Trong mẫu dịch âm đạo và trên 01 (một) quần lót nữ, màu xám thu của bị hại Nguyễn Thị Bảo N được niêm phong gửi đến giám định không phát hiện bầm dính tế bào (ADN) của Phạm Thanh S.

Trong mẫu thu dịch trên đầu dương vật của Phạm Thanh S được niêm phong gửi đến giám định không phát hiện bầm dính tế bào (ADN) của Nguyễn Thị Bảo N.

Theo Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 3624/KL-KTHS ngày 12/8/2025 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: Đối với Nguyễn Thị Bảo N, bộ phận sinh dục ngoài không dấu vết thương tích. Màng trinh rách cũ vị trí 03 giờ, 07 giờ và 09 giờ.

Sau khi sự việc xảy ra, bà Tạ Thị H là mẹ của Phạm Thanh S tự nguyện bồi thường số tiền 30.000.000 đồng cho bà Lê Mỹ N1 là mẹ và là người đại diện cho cháu Nguyễn Thị Bảo N. Bà N1 đã nhận đủ số tiền này và tự nguyện làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Phạm Thanh S.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A56 thu giữ của Phạm Thanh S, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội của S nên đã trả lại cho S theo quy định.

Đối với gói niêm phong kèm theo Kết luận giám định số 2475/KL-KTHS ngày 05/9/2025 của Phòng K Công an Thành phố H, gồm: Dấu vết nghi tinh dịch thu tại hiện trường; mẫu thu dịch trên đầu dương vật của đối tượng Phạm Thanh S; mẫu nghi lông, tóc thu tại hiện trường; mẫu thu dịch âm đạo của Nguyễn Thị Bảo N còn lại sau giám định. 01 quần lót nữ thu của Nguyễn Thị Bảo N sau giám định. Mẫu tóc và mẫu niêm mạc miệng thu của Phạm Thanh S và của Nguyễn Thị Bảo N còn lại sau giám định. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 đã ra quyết định chuyển vật chứng đến Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Cáo trạng số 159/CT-VKSNDKV5 ngày 08/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ chí Minh truy tố bị cáo Phạm Thanh S về tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 15 - Thành Phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Thanh S mức hình phạt từ 07 năm tù đến 08 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại bà Lê Mỹ N1 đã nhận tiền bồi thường của gia đình bị cáo Phạm Thanh S số tiền là 20.000.000 đồng. Tổng số tiền bà Lê Mỹ N1 đã nhận là 50.000.000 đồng và không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người bào chữa của bị cáo trình bày: Thống nhất với bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo có trình độ văn hóa thấp, chưa có tiền án, tiền sự. Bản thân bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo Phạm Thanh S mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì khác. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của bị hại, kết quả giám định cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 30/7/2025, tại nhà Phạm Thanh S tại địa chỉ số D, đường B, khu phố A, phường T, Thành Phố Hồ Chí Minh, Phạm Thanh S (là người đủ 18 tuổi) đã thực hiện hành vi giao cấu 01 lần đối với cháu Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 31/8/2012 (là người dưới 13 tuổi). Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo tội danh và Điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Trong những năm gần đây, tình trạng xâm phạm tình dục đối với trẻ em xảy ra khá phổ biến, làm ảnh hưởng đến tâm sinh lý của bị hại, gây dư luận bức xúc trong nhân dân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến thân thể, danh dự, nhân phẩm của trẻ em được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của bị hại. Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn nhu cầu đòi hỏi về mặt sinh lý mà bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại tự nguyện làm đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có cha là ông Phạm Đình T được tặng Huy chương kháng chiến hạng Ba và mẹ là bà Tạ Thị H được tặng Huân chương chiến công hạng Nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Lê Mỹ N1 đã nhận tiền bồi thường của gia đình bị cáo Phạm Thanh S số tiền là 50.000.000 đồng và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng:

- Quần lót thu giữ của bị hại Nguyễn Thị Bảo N: Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Lê Mỹ N1 không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Mẫu thu dịch; mẫu nghi lông, tóc; mẫu tóc; mẫu niêm mạc miệng còn lại sau giám định: không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh S phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh S 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/8/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: Dấu vết nghi tinh dịch thu tại hiện trường; mẫu thu dịch trên đầu dương vật của bị cáo Phạm Thanh S; mẫu nghi lông, tóc thu tại hiện trường; mẫu thu dịch âm đạo của bị hại Nguyễn Thị Bảo N còn lại sau giám định; 01 quần lót nữ thu của bị hại Nguyễn Thị Bảo N sau giám định; Mẫu tóc và mẫu niêm mạc miệng thu của bị cáo Phạm Thanh S và của bị hại Nguyễn Thị Bảo N còn lại sau giám định.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 133-26 ngày 26/5/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Thanh S phải phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phân Trại tạm giam Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 15 Thành phố HCM;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh
(Phòng THADS khu vực 15 Tp.HCM)
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Vp, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phong